

Số: 10/2022/QĐST-KDTM

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 24 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 13/2022/TLST-KDTM, ngày 14 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng V.

Địa chỉ: Số 02 đường Láng Hạ, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T – chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn L – chức vụ: Trưởng phòng tín dụng Ngân hàng V - Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận.

(Các văn bản ủy quyền số: 2965, ngày 27 tháng 12 năm 2019 và số: 1124, ngày 30 tháng 8 năm 2022).

- *Bị đơn*: Công ty TNHH NP.

Địa chỉ: Số 643/19 Thống Nhất, phường K, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hoài T – chức vụ: Giám đốc.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Trần Thị L, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Khu phố 4, phường T, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1952.

3. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1948.

Cùng địa chỉ: Số 643/19 Thống Nhất, phường K, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Hoài T đại diện hợp pháp của Công ty TNHH NP xác nhận Công ty TNHH NP còn nợ Ngân hàng V tổng số tiền tính đến ngày 16/11/2022 là: 1.599.183.676đ (Một tỷ năm trăm chín mươi chín triệu một trăm tám mươi ba nghìn sáu trăm bảy mươi sáu đồng), trong đó tổng nợ gốc là: 1.363.000.000đ; Tổng nợ lãi trong hạn và quá hạn là: 236.183.676đ.

Công ty TNHH NP đồng ý trả cho Ngân hàng V tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 16/11/2022 là: 1.599.183.676đ (Một tỷ năm trăm chín mươi chín triệu một trăm tám mươi ba nghìn sáu trăm bảy mươi sáu đồng), trong đó tổng nợ gốc là: 1.363.000.000đ; Tổng nợ lãi trong hạn và quá hạn là: 236.183.676đ.

2.2. Công ty TNHH NP đồng ý tiếp tục trả tiền lãi của nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tương ứng kể từ ngày 17/11/2022 cho đến khi trả hết nợ.

2.3. Ông Lê Văn Đ, bà Nguyễn Thị N đồng ý tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản số: 09/12/NP-HĐTC, ngày 09 tháng 12 năm 2010; Văn bản sửa đổi bổ sung số: 09/12/NP-HĐTC-PL1, ngày 07 tháng 11 năm 2017 để bảo đảm thi hành án.

2.4. Bà Trần Thị L đồng ý tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản số: 06/02/HĐTC, ngày 06 tháng 02 năm 2013; Văn bản sửa đổi bổ sung số: 06/02/HĐTC-PL1, ngày 07 tháng 11 năm 2017 để bảo đảm thi hành án.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay thì lãi suất Công ty TNHH NP phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng V theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng V.

2.5. Về án phí: Công ty TNHH NP phải chịu 29.987.700đ (Hai mươi chín triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn bảy trăm đồng) án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng V không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm; Hoàn lại cho Ngân hàng V 29.490.000đ (Hai mươi chín triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0004543, ngày 10 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2.6. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Công ty TNHH NP đồng ý chịu toàn bộ 2.000.000đ tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ngân hàng V đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ; Công ty TNHH NP có nghĩa vụ hoàn lại 2.000.000đ (Hai triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP.PRTC;
- Chi cục THADS TP. PRTC;
- Các đương sự;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Cốc